

Số: 0708/2019/TOP/CV-CBTT

Hà Nội ngày 08 tháng 08 năm 2019

Kính gửi - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Đội 9, xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
Điện thoại : 02462.928.994
Fax : 02462.828.818

Căn cứ vào mục 4 điều 11 chương III của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019;

Công ty cổ phần phân phối Top One xin giải về giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 Công ty cổ phần phân phối Top One (báo cáo hợp nhất) do công ty tự lập lỗ nhiều hơn so với báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 đã được soát xét số tiền là -1,770,151,944 VNĐ do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		Báo cáo lợi nhuận hợp nhất bán niên 2019 công ty tự lập	Báo cáo lợi nhuận hợp nhất bán niên 2019 đã soát xét	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.963.519.220	11.463.494.655	8.500.024.565	74%	Do Công ty CP Thảo Dược và Chế Biến Rau Củ Quả Nam Hà chính thức là Công ty con vào ngày 27/06/2019 Kiểm toán không tiến hành hợp nhất báo cáo của công ty con. Trong báo cáo tự lập Công ty tiến hành hợp nhất kết quả kinh doanh của Công ty con dẫn đến chênh lệch nêu trên
2	Các khoản giảm trừ doanh thu					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.963.519.220	11.463.494.655	8.500.024.565	74%	Do nguyên nhân nêu trên

4	Giá vốn hàng bán	21.386.836.979	13.393.207.024	7.993.629.955	60%	Do nguyên nhân nêu trên
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(1.423.317.759)	(1.929.712.369)	506.394.610	-26%	Do nguyên nhân nêu trên
6	Doanh thu hoạt động tài chính	253.276.483	253.276.483	0	0%	Do nguyên nhân nêu trên
7	Chi phí tài chính	26.250.000	26.250.000	0		
8	Chi phí bán hàng	634.752.500	537.032.500	97.720.000	18%	Do nguyên nhân nêu trên
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.201.407.354	1.054.580.029	2.146.827.325	204%	Do nguyên nhân nêu trên
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	(5.032.402.466)	(3.294.298.415)	-1.738.104.051	53%	Do nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác	600		600		
12	Chi phí khác	535.496	535.496	0		
13	Lợi nhuận khác	(534.896)	(535.496)	600		
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(5.032.937.362)	(3.294.833.911)	-1.738.103.451	53%	Do nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	44.411.614	12.363.121	32.048.493	259%	Do nguyên nhân nêu trên
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(5.077.348.976)	(3.307.197.032)	-1.770.151.944	54%	Do nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bán niên năm 2019 so với báo cáo Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bán niên năm 2019 đã soát xét. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KT - TH

Chủ tịch Hội đồng quản trị

